

Số: 1632/QĐ-UBND

Xuân Lộc, ngày 02 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND, ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định mức trợ cấp xã hội, mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Hướng dẫn số 05/HĐLS-LĐTĐBXH-STC, ngày 09/9/2016 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 537/TTr-LĐTĐBXH, ngày 26/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng kể từ ngày 01/4/2019 với số tiền 450.000 đồng/tháng cho bà Huỳnh Thị Quy, sinh năm 1942, địa chỉ tại ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc là đối tượng Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, được quy định tại khoản 5, điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ; khoản 1, điều 5 Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Giao Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND xã Xuân Trường cấp phát kinh phí cho đối tượng nêu trên, thực hiện quyết toán theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND xã Xuân Trường và bà Huỳnh Thị Quy căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Bộ phận một cửa huyện;
- Đối tượng có tên tại Điều 1 (UBND xã giao);
- Lưu: VT, TH.



Huỳnh Thị Lành

UBND HUYỆN XUÂN LỘC
PHÒNG LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày 04 tháng 4 năm 2019

Số: 537/TTr-LĐTBXH

TỜ TRÌNH

Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với đối tượng bảo trợ xã hội

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP, ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND, ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành quy định mức trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Hướng dẫn số 05/HDLS-SLĐTBXH-STC, ngày 09/9/2016 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

Xét tờ trình số 103/TTr-UBND, ngày 18/4/2019 của UBND xã Xuân Trường, hồ sơ đối tượng, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Xuân Lộc, trình UBND huyện ban hành Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng cho bà Huỳnh Thị Quy, sinh năm 1942, địa chỉ ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, là đối tượng Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng, được quy định tại khoản 5, điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ; khoản 1, điều 5 Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Số tiền: 450.000 đồng/tháng (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*).

- Thời gian hưởng từ: ngày 01/4/2019.

Kính trình UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;

- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thục Quyên

Số:7410058001900328

Xuân Lộc, ngày 22 tháng 04 năm 2019

PHIẾU LUÂN CHUYỂN HỒ SƠ

Hồ sơ số:7410058001900328

Tên hồ sơ: HUỖNH THỊ QUY


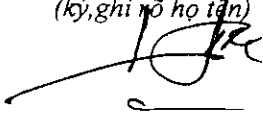
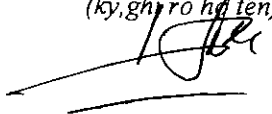


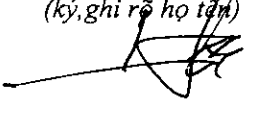

Loại thủ tục:01.Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)

Người nhận hồ sơ: Lê Thị Ngọc Hạnh

Chức vụ: Công chức

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 22/04/2019

Thời gian trả kết quả theo quy định: 27/06/2019

Tên đơn vị/bộ phận	Ngày giao/nhận hồ sơ		Ghi chú
- Giao: <u>Bộ phận Lưu</u> - Nhận: <u>P.HTB.XH</u>10..... giờ.40.....phút.....ngày.22.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI GIAO (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Thị Ngọc Hạnh4.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI NHẬN (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tài	
- Giao: <u>P. CNTT & KTG</u> - Nhận: <u>CĐ ĐK</u> <u>P. CNTT & KTG</u>10..... giờ.....phút.....ngày.26.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI GIAO (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tài4.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI NHẬN (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tài	
- Giao: <u>CĐ ĐK</u> <u>P. CNTT & KTG</u> - Nhận: <u>P. CNTT & KTG</u>15..... giờ.....phút.....ngày.26.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI GIAO (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tài4.....tháng...4.....năm 2019 NGƯỜI NHẬN (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tài	
- Giao: <u>P. CNTT & XH</u> - Nhận: <u>Vụ BHYT</u> giờ.....phút.....ngày.....tháng.....năm 2019 NGƯỜI GIAO (ký, ghi rõ họ tên)  Lê Văn Tàinăm 2019 NGƯỜI NHẬN (ký, ghi rõ họ tên)	

Số: 103 /TTr-UBND

Xuân Trường, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Đề nghị trợ cấp xã hội thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội theo
Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.**

Căn cứ Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC, ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội- Bộ Tài chính về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng Bảo trợ xã hội

Căn cứ biên bản của Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội xã Xuân Trường ngày 10/4/2019.

UBND xã Xuân Trường đề nghị trợ cấp xã hội cho đối tượng sau:

Bà: Huỳnh Thị Quy, sinh năm: 1942, thường trú ấp: Trung Sơn, xã Xuân Trường, có chồng là ông: Huỳnh Văn Giao, sinh năm 1938, đã chết ngày 19/02/ 2006, có 02 người con nhưng đã chết (bà: Lê Thị Đẩu, sinh năm: 1962 , chết ngày: 22/4/2016 và bà: Huỳnh Thị Tài, sinh năm: 1973, chết ngày 06/09/2011), hiện nay không có người phụng dưỡng, không hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng. Đủ điều kiện hưởng trợ cấp người người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo từ ngày 01/5/2019.

UBND xã Xuân Trường kính trình UBND huyện Xuân Lộc- Phòng Lao động Thương binh xã hội xem xét giải quyết trợ cấp thường xuyên cho đối tượng trên./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng LĐ-TBXH huyện;
- Đảng ủy- UBND;
- Lưu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Tiến Lâm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BIÊN BẢN****Họp Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội xã Xuân Trường****1. Thời gian:**

Hôm nay vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 4 năm 2019.

2. Địa điểm:

Tại Phòng làm việc Khối VHXX xã Xuân Trường.

3. Thành viên:**3.1. Hội đồng có mặt:**

1. Ông: Đinh Tiến Lâm	PCT. UBND xã	CT. Hội đồng
2. Bà: Lê Thị Ngọc Hà	Công chức VHXX	Thư ký
3. Ông: Vũ Quốc Huyền	Chủ tịch UBMTTQ xã	Thành viên
4. Ông: Nguyễn Phụng	CT. Hội CCB xã	Thành viên
5. Ông: Thái Đăng Dược	CB. Giám nghèo	Thành viên
6. Ông: Bảo Thư	Trưởng Trạm Y tế xã	Thành viên
7. Bà: Cao Thị Mận	CT. Hội Phụ nữ	Thành viên
8. Bà: Nguyễn Thị Minh	CB. GD- TE xã	Thành viên
9. Bà: Đặng Thị Ngân	Công chức TP-HT	Thành viên
10. Ông: Thái Bình Tâm	Bí thư ĐTN xã	Thành viên
11. Ông: Đinh Xuân Nam	CT. Hội ND	Thành viên

3.2. Thành viên Hội đồng vắng mặt: (Không)**4. Nội dung:** Xét đề nghị trợ cấp xã hội cho người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo.**5. Tóm tắt diễn biến cuộc họp:**

Ông: Đinh Tiến Lâm- CT. Hội đồng tóm tắt một số nội dung chính của Nghị định số: 136/2013/NĐ-CP, ngày 21/10/2013 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTĐ-BTC ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội- Bộ Tài chính về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng BTXH và Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ vào hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận một cửa của xã Xuân Trường, bà Lê Thị Ngọc Hà- CC. VHXX- thư ký Hội đồng thông qua hồ sơ, cụ thể như sau:

Bà: Huỳnh Thị Quy, sinh năm: 1942, thường trú ấp: Trung Sơn, xã Xuân Trường, có chồng là ông: Huỳnh Văn Giao, sinh năm 1938, đã chết ngày 19/02/ 2006, có 02 người con nhưng đã chết (bà: Lê Thị Đầu, sinh năm: 1962, chết ngày: 22/4/2016, bà: Huỳnh Thị Tài, sinh năm: 1973, chết ngày 06/09/2011), hiện nay không có người phụng dưỡng, không hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng. Đủ điều kiện hưởng trợ cấp người cao tuổi cô đơn thuộc hộ nghèo.

6. Kết luận của Hội đồng: Đủ điều kiện hưởng trợ cấp thường xuyên từ ngày 01/5/2019.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 10/4/2019. Biên bản này được lập thành 02 bản, gửi kèm hồ sơ đối tượng 01 bản và bản lưu tại xã 01 bản./.

Mẫu số 1d

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

(Áp dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 5 Điều 5 Nghị định số 136/2013/NĐ-CP)

Phần 1. THÔNG TIN CỦA ĐỐI TƯỢNG

1. Họ và tên (Viết chữ in hoa): ... HUY N. H. T. H. S. U. Y.

Ngày/tháng/năm sinh: ... / ... / 1942 Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh

Giấy CMND số 27.20.5.4905 Cấp ngày 15.10.10 Nơi cấp: Đ. Hải

2. Hộ khẩu thường trú: Ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, Xuân Lộc, Đ. Hải

Hiện đang ở với ai và địa chỉ nơi ở? Ở một mình tại ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, Xuân Lộc, Đ. Hải

3. Có thẻ BHYT không? Không Có

4. Đang hưởng chế độ nào sau đây:

Lương hưu/Trợ cấp BHXH hàng tháng : Không đồng. Hưởng từ tháng .../.....

Trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng : Không đồng. Hưởng từ tháng .../.....

Trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng: Không đồng. Hưởng từ tháng .../.....

Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng khác : Không đồng. Hưởng từ tháng .../.....

5. Thuộc hộ nghèo không? Không Có

6. Có khuyết tật không? Không Có (Dạng tật)
Mức độ khuyết tật

7. Tình trạng hôn nhân? (Ghi rõ: Không có chồng/vợ; có chồng/vợ đã chết hoặc mất tích theo quy định) ... Chồng ... chết

8. Người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng (Nếu có, ghi cụ thể họ tên, tuổi, nghề nghiệp, nơi ở, việc làm, thu nhập): ... Chồng

9. Quá trình hoạt động của bản thân (Không bắt buộc):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày 19. tháng 2. năm 2019

Thông tin người khai thay

Người khai

Giấy CMND số:..... (Ký, ghi rõ họ tên. Trường hợp khai thay)
Ngày cấp:..... phải ghi đầy đủ thông tin người khai thay)
Nơi cấp:..... (TP)
Quan hệ với đối tượng:.....
Địa chỉ:.....
Huỳnh Thị Quy

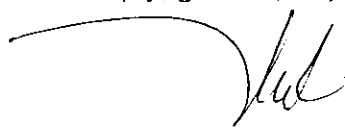
Phần 2. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội xã/phường/thị trấn: Xuân Trường.....
đã xem xét hồ sơ, xác minh thông tin cá nhân của bà: Huỳnh Thị Quy.
và họp ngày 16. tháng 4. năm 2019. thống nhất kết luận như sau (Ghi
cụ thể diện chính sách, chế độ hưởng, thời gian): Bà là người cao tuổi
cấp 1 theo Điều 12. Nghề nghiệp: không hưởng lương hưu. Tác
động BHYT. hàng tháng. Điều kiện hưởng trợ cấp
xã hội từ ngày 01.5.2019. mức trợ cấp 450.000đ/ tháng
Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ chính sách cho đối
tượng theo quy định./.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019.

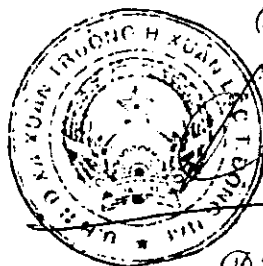
THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Thị Ngọc Hà

CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu)




Đinh Giản Lâm

UBND XÃ/PHƯỜNG/
THỊ TRẤN *Trần Xuân Lai*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số *10*/GCN-HN.HCN *Trần Xuân Lai*; ngày *01* tháng *01* năm *2019*....

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018 - 2020.

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn *Trần Xuân Lai*... chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà: *Huỳnh Thị Quy*..... Dân tộc: *ACinh*.....

CMTND (Thẻ CCCD) số: *272054905*..... Cấp ngày

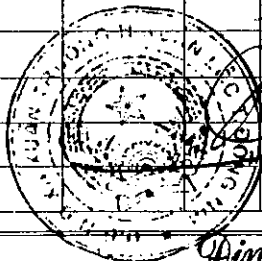
Nơi cấp

Hộ khẩu thường trú tại: *QL 9, ấp Trảng Sỏi, xã Xuân Lai, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai*.....

Trảng Sỏi, xã Xuân Lai, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.....

Danh sách các thành viên trong hộ gia đình:

Stt	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp có thay đổi)
				Nam	Nữ	
1	<i>Huỳnh Thị Quy</i>	<i>ACinh</i>	<i>Q.H</i>		<i>1942</i>	
2						Chứng thực bản sao đúng với bản chính
3						Số chứng thực <i>109</i>
4						Quyển số <i>01</i> TPCC-SCT/SGT
5						Ngày <i>18</i> Tháng <i>3</i> Năm <i>2019</i>
6						<i>01</i> /CHỦ TỊCH
7						
8						
9						
10						



Dinh Giản Lâm

NĂM 2018



Hộ nghèo về thu nhập



Hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	3	5	7	9



Hộ cận nghèo

<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	4	6	8	10

(Đánh số các chiều thiếu hụt theo quy định tại Phụ lục số 4c)

Ngày tháng năm 201...

Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn
(ký tên, đóng dấu)

NĂM 2019



Hộ nghèo về thu nhập



Hộ **ĐIỀU LƯU TIỀN CẬN** các dịch vụ xã hội cơ bản

<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	3	5	7	



Hộ cận nghèo

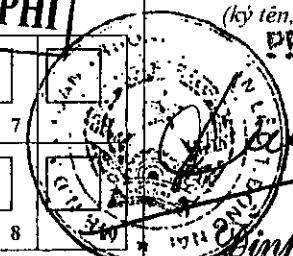
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	4	6	8	

(Đánh số các chiều thiếu hụt theo quy định tại Phụ lục số 4c)

Ngày *01* tháng *01* năm *2019*.

Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn
(ký tên, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Dinh Giản Lâm

NĂM 2020



Hộ nghèo về thu nhập



Hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1	3	5	7	9



Hộ cận nghèo

<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	4	6	8	10

(Đánh số các chiều thiếu hụt theo quy định tại Phụ lục số 4c)

Ngày tháng năm 201...

Xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn
(ký tên, đóng dấu)



Ghi chú:

1. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp 01 lần duy nhất trong giai đoạn 2018 - 2020 cho hộ gia đình làm căn cứ xác định những người có tên trên giấy được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2018-2020 của tỉnh Đồng Nai (theo Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai), không dùng vào việc khác.

2. Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm ký tên, đóng dấu xác nhận chung vào GCN cho cả giai đoạn; hằng năm ký tên, đóng dấu xác nhận phân loại hộ gia đình (ghi rõ ngày, tháng, năm xác nhận) vào các ô Hộ nghèo, Hộ cận nghèo trong năm thực hiện dựa trên kết quả điều tra, rà soát trên địa bàn để làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo trong năm.




3. Trường hợp hộ gia đình có thay đổi về thành viên, cần sửa đổi, bổ sung để thụ hưởng chính sách giảm nghèo, địa phương xem xét cấp đổi GCN mới cho hộ gia đình và thu lại GCN cũ để lưu hồ sơ quản lý.

4. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được bảo quản cẩn thận để tránh hư hỏng, rách nát hoặc bị mất. Trường hợp bị hư hỏng, rách nát hoặc bị mất thì được xem xét cấp đổi lại dựa trên cơ sở danh sách, dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
(THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TỈNH ĐỒNG NAI
GIAI ĐOẠN 2018 - 2020)

Số: *HN.0110* /GCN-HN.HCN

Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Khất</u>	
DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH	
	NGÓN TRÒ TRÁI
Sẹo chàm 01, 5cm trên trước cánh mũi phải	
Ngày <u>15</u> tháng <u>9</u> năm <u>2006</u>	
	NGÓN TRÒ PHẢI
 <i>Trần Văn Khánh</i>	

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

SỔ HỘ KHẨU

Số: 190267830

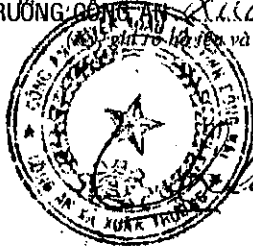
Họ và tên chủ hộ:



HOANG THI QUY

Nơi thường trú:

Ngày 13 tháng 6 năm 2013
TRƯỞNG CÔNG AN XUÂN TRƯỜNG



Trần Văn Luận

Hồ sơ hộ khẩu số:

Số đăng ký thường trú số: 7.224 Từ số:

CÁPLAI LẦN THỨ 2

CHỦ HỘ

Họ và tên: HOANG THI QUY

Họ và tên (nếu khác):

Ngày, tháng, năm sinh: 1942 Giới tính: nữ

Quê quán: Bình Thuận

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: VN

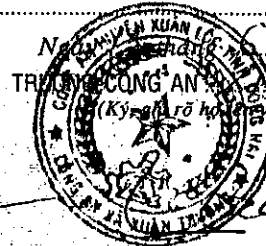
CMND số: 272054905 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Trung Sơn - Xuân Trường

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Năm 2013
Trần Văn Luận

Nguyễn Văn Diệu Hồng

Trần Văn Luận

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

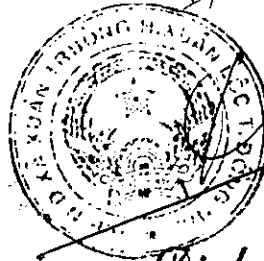
Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 909

Quyển số 01 TP/CC-SỐ/SGT

Ngày 28 Tháng 5 Năm 2018

CHỦ TỊCH



Đinh Kiến Lâm

ĐÃ THU LỆ PHÍ

BẢN SAO

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CƠM

Họ và tên: LÊ THỊ ĐÀU

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 1/1/1962 Giới tính: NỮ

Quê quán: Bình Thuận

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: VN

CMND số: 271614310 Hộ chiếu số:

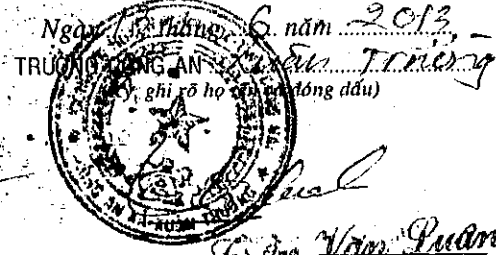
Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Trung Sơn - Xuân Trường

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

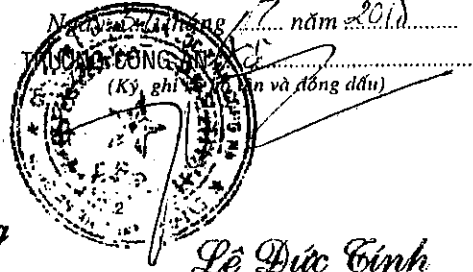
Nguyễn Thị Diệu Hương



Lý do xóa đăng ký thường trú: Xét LL

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Văn Cường



Lê Đức Cảnh

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ và tên:

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Giới tính:

Quê quán:

Dân tộc: Quốc tịch:

CMND số: Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐIỀU CHỈNH THAY ĐỔI

Mẫu HK08 Ban hành
theo TT số 81/2011/TT-BCA
ngày 15/12/2011

Nội dung:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐIỀU CHỈNH THAY ĐỔI

Nội dung:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

- 1- Sổ hộ khẩu được cấp cho hộ gia đình hoặc cá nhân đã đăng ký thường trú và có giá trị xác định nơi thường trú của công dân.
- 2- Sổ hộ khẩu bị hư hỏng thì được cấp đổi, bị mất thì được cấp lại.
- 3- Sổ hộ khẩu do Bộ Công an in và phát hành để sử dụng thống nhất trong toàn quốc.
- 4- Khi có những thay đổi trong sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký thường trú làm thủ tục thay đổi theo quy định.
- 5- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình sổ hộ khẩu khi cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu. Chủ hộ có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho những người có tên trong sổ hộ khẩu được sử dụng sổ để giải quyết các công việc theo quy định.
- 6- Nghiêm cấm việc thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, làm giả, sửa chữa, làm sai lệch nội dung, tự viết thêm thông tin vào sổ hộ khẩu.
- 7- Công dân cần kiểm tra kỹ các thông tin đã đăng ký, điều chỉnh trước khi nhận sổ.



Tỉnh Đồng Nai
Huyện Xuân Lộc
UBND xã Xuân Trường
Số: 121/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Trường, ngày 25 tháng 4 năm 2019

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **HỒ VĂN GIAO**

Ngày, tháng, năm sinh: 1938

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Số CMND: 272054907

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 19/02/2007

Nơi chết: Tại nhà xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

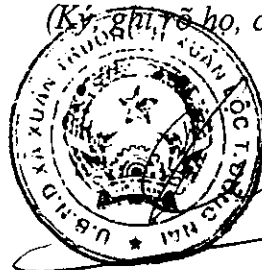
Số: 12/2007 Ngày: 01/03/2007

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Cơ sở dữ liệu hồ tịch điện tử theo quy trình tin học

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Dinh Tiến Lâm

Tỉnh Đồng Nai
Huyện Xuân Lộc
UBND xã Xuân Trường
Số: 120/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Trường, ngày 25 tháng 4 năm 2019

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **HUỲNH THỊ TÀI**

Ngày, tháng, năm sinh: 1973

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: Số CMND: 271615364

Đã chết vào lúc 07 giờ 44 phút, ngày 06/9/2011

Nơi chết: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Nguyên nhân chết: Tai nạn khác

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

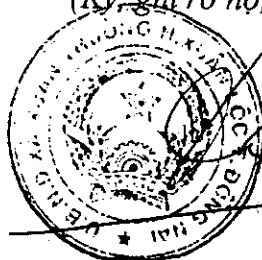
Số: 63/2011 Ngày: 13/9/2011

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy trình tin học

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Dinh Tiến Lâm

Tỉnh Đồng Nai
Huyện Xuân Lộc
UBND xã Xuân Trường

Số: ~~MH~~/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Trường, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **LÊ THỊ ĐÀU**

Ngày, tháng, năm sinh: 1962

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân: CMND số: 271614310, cấp ngày 16/3/2000, nơi cấp CA Đồng Nai

Đã chết vào lúc 06 giờ 10 phút, ngày 22/04/2016

Nơi chết: Ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Số: 30 Ngày: 25/04/2016

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo quy trình tin học

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)



Dinh Thiên Lâm